TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN PHÚ** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: **435**/2024/HNGĐ-ST
Ngày 31 tháng 12 năm 2024
Về Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ, TỈNH AN GIANG

***Thành phần Hội đồng xét xử gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Sáu.

Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Phước Tân, bà Dương Thị Thúy Duy.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thanh Trúc Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú tham gia phiên tòa*:** Bà Lâm Thị Thanh Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 295/2024/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 10 năm 2024, về *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình, ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1118/2024/QĐXXST-HN, ngày 12 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 1155/2024/QĐST-HN, ngày 12 tháng 12 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà Hồ Thị T, sinh năm 2000; nơi cư trú: Ấp T, xã TT, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Ông Ngô Văn L, sinh năm 1994; nơi cư trú: Tổ X, ấp P, xã Phú Hội, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn; các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hôn nhân giữa bà Hồ Thị T và ông Ngô Văn L do mai mối tiến tới hôn nhân, có đăng ký và được Ủy ban nhân dân xã Phú Hội, huyện An Phú, tỉnh An Giang cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 16 ngày 14/02/2019.

Theo bà T, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến tháng 5/2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do do bất đồng quan điểm sống, thường dẫn đến cãi vả. Hai người đã ly thân từ tháng 8/2019 đến nay. Nhận thấy tình cảm không còn,

mục đích hôn nhân không đạt được nên bà T xin được ly hôn với ông L.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, bà T và ông L không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý, Thông báo hòa giải nhưng ông L đều vắng mặt, nên không ghi nhận được ý kiến của ông L. Bà T có đơn yêu cầu không tiến hành hòa giải.

Tòa án tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân, nơi cư trú ông L.

Theo Biên bản xác minh ngày 25/11/2024, Ban ấp Phú Nghĩa, xã Phú Hội cung cấp: Hiện ông Ngô Văn L đăng ký thường trú tại ấp Phú Nghĩa, xã Phú Hội, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Ông L đang đi làm thuê ở xa, lâu lâu có về thăm nhà vào dịp lễ, Tết.

Theo Biên bản xác minh ngày 12/11/2024, hôn nhân giữa bà T và ông L do mai mối, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không phù hợp, ông L nghe lời mẹ không phụ giúp vợ chăm lo cuộc sống gia đình. Bà T và ông L đã sống ly thân từ tháng 8/2019 cho đến nay.

Kết quả xác minh ngày 25/11/2024 được biết, nguyên nhân mâu thuẫn giữa bà T với ông L phát sinh khoảng 06 tháng sau khi cưới, bà T xin về nhà mẹ ruột chơi rồi không trở về cho đến nay.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử công bố đơn khởi kiện, trình bày của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý, xác định quan hệ tranh chấp, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ đảm bảo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; thành phần Hội đồng xét xử không thuộc trường hợp phải thay đổi. Tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Theo trình bày của bà T, kết quả xác minh và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, có căn cứ xác định hôn nhân giữa bà T và ông L đã đến mức trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà T. Về con chung, tài sản chung không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Bà Hồ Thị T khởi kiện xin ly hôn với ông Ngô Văn L. Xác định quan hệ tranh chấp *"ly hôn"*. Bị đơn ông Ngô Văn L cư trú ấp Phú Nghĩa, xã Phú Hội, huyện An Phú, tỉnh An Giang, nên vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang theo quy định tại các điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 53 của Luật Hôn

nhân và gia đình.

[1.2] Về việc đương sự vắng mặt: Tòa án đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa. Bà T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, ông L vắng mặt không có lý do. Như vậy các đương sự đã tự từ bỏ quyền tham gia tố tụng, nên tiến hành xét xử mà không qua thủ tục hòa giải là phù hợp quy định tại các Điều 207, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Theo trình bày của bà T và kết quả xác minh xác định được, nguyên nhân mâu thuẫn trong tình cảm giữa bà T và ông L là do bất đồng quan điểm sống, dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Bà T và ông L đã sống ly thân từ đầu tháng 8/2019 cho đến nay. Trong thời gian ly thân hai người không hòa giải hàn gắn. Khi biết bà T xin ly hôn thì ông L cũng không có ý kiến gì. Từ đó cho thấy mâu thuẫn tình cảm giữa bà T và ông L đã đến mức trầm trọng, không thể duy trì quan hệ hôn nhân, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà T là phù hợp quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Bà T và ông L không có con chung, nên xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung: Bà T xác định không có, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Tuy nhiên, nếu ông L có căn cứ xác định có tài sản chung thì có thể khởi kiện và sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

[3] Về án phí: Bà T là nguyên đơn nên phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định, ông L không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các điều 147, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị T.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị T được ly hôn với ông Ngô Văn L.

Về án phí: Bà Hồ Thị T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú theo Biên lai thu số 00100057 ngày 18/10/2024. (Bà T đã nộp đủ).

Về quyền kháng cáo: Án tuyên công khai vắng mặt các đương sự. Thời hạn kháng cáo của bà Hồ Thị T và ông Ngô Văn L là 15 ngày kể từ ngày Bản án này được tống đạt hợp lệ theo quy định.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Đương sự (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện An Phú (1);
- Chi cục THADS huyện An Phú (1);
- UBND xã Phú Hội (1);
- Văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Sáu